

Số: 36/NQ-HĐND

Cao Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAO MINH
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 29/7/2025 của Đảng bộ xã Cao Minh
Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng
bộ xã Cao Minh về kế hoạch phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung,
quy mô phù hợp; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sản xuất hàng
hóa, đẩy mạnh liên kết tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2025 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Cao
Minh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của các
Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo
quốc phòng - an ninh 5 năm 2021-2025**

Trong giai đoạn 2021-2025, tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức và còn một số
mặt hạn chế nhưng các cơ quan ban ngành đoàn thể, nhân dân trong xã đã có nhiều
nỗ lực, cố gắng phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế - xã hội tiếp tục
ổn định và có bước phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, hạ
tầng giao thông nông thôn được cải thiện. Nông lâm nghiệp phát triển ổn định,
thương mại, dịch vụ có nhiều chuyển biến tích cực, công nghiệp duy trì đà tăng
trưởng khá. Thu ngân sách trên địa bàn đạt kết quả khá. Công tác cải cách hành
chính đạt được tiến bộ mới. Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng
giáo dục được nâng lên, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân chuyển biến tích cực.
Công tác an sinh xã hội được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, đời sống vật chất và tinh
thần của nhân dân ổn định, tiếp tục được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được tăng
cường, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo giữ vững ổn định.

Điều 2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026-2030

1. Mục tiêu tổng quát: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống
chính trị trong sạch, vững mạnh, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh; pháthuy truyền thống đoàn kết, khát vọng phát triển; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, bảo vệ cảnh quan, môi trường gắn với phát triển du lịch. Nâng cao đời sống của Nhân dân, phát huy dân chủ; tập trung trí tuệ, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm xây dựng xã Cao Minh phát triển bền vững.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 10%/năm trở lên.
- (2) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 70%; Công nghiệp, xây dựng 10%; Dịch vụ 20%.
- (3) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 tăng 10%/năm.
- (4) Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt bình quân từ 10%/năm trở lên.
- (5) Chuyển đổi diện tích canh tác lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có giá trị kinh tế đến năm 2030 đạt 50ha.
- (6) Phát triển diện tích cây trồng có giá trị kinh tế đạt trên 180ha;
- (7) Xây dựng mô hình sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương đến năm 2030 đạt từ 02 mô hình trở lên.
- (8) Diện tích trồng rừng đến năm 2030 đạt 200 ha trở lên;
- (9) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 58% trở lên.
- (10) Chăn nuôi phần đầu đến năm 2030 đạt: Tổng đàn Trâu, Bò, Ngựa đạt 7.800 con trở lên (cả xuất bản và giết mổ); Tổng đàn lợn đạt 20.000 con; Đàn dê đạt 2.500 con;
- (11) Tiêm phòng đàn gia súc trong diện tiêm hằng năm đạt 80% trở lên.
- (12) Phần đầu đến năm 2030 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới;
- (13) Phần đầu có 03 thôn đạt thôn nông thôn mới.
- (14) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh bằng hình thức đốt và chôn lấp đạt 80% trở lên.
- (15) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98%.
- (16) Phần đầu có từ 02 sản phẩm OCOP trở lên.
- (17) Duy trì 04 hợp tác xã hiện có và thành lập mới 06 HTX trở lên.
- (18) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học;
- (19) Tỷ lệ phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi đạt 100%;
- (20) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia 66,6%, tương đương với 06 trường học.
- (21) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin hằng năm trên 98%;
- (22) Giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 15%;
- (23) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

(24) Phần đầu đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%; trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35% trở lên;

(25) Phần đầu đến năm 2030 xã không còn hộ nghèo.

(26) Duy trì số lao động giải quyết việc làm hằng năm đạt 400 lao động.

(27) Giải quyết việc làm mới đạt 150 người/năm.

(28) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hằng năm đạt 90%; Tỷ lệ khu dân cư được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” hằng năm đạt 90%.

(29) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 90% trở lên;

(30) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công một phần cho phép nộp hồ sơ trực tuyến đạt từ 90% trở lên;

(31) Tỷ lệ hồ sơ công việc của toàn xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) đạt 100%.

(32) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ cập kỹ năng số cơ bản (sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, bảo mật cá nhân...) đạt trên 80% trở lên.

(33) Hằng năm tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, động viên quân nhân dự bị đạt 100% theo kế hoạch;

(34) Huấn luyện dân quân hằng năm xếp loại khá trở lên.

(35) Tỷ lệ các vụ việc, vụ án xảy ra trên địa bàn đều được tiếp nhận và tham mưu giải quyết đúng quy định của pháp luật đạt 100%.

3. Thực hiện 03 chương trình trọng tâm theo Nghị quyết đại hội đảng bộ xã.

(1) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu gắn với tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

(2) Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung, quy mô phù hợp; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh liên kết tiêu thụ sản phẩm.

(3) Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái; tập trung đầu tư xây dựng khu vực Mù Là trở thành khu, điểm du lịch mang bản sắc văn hóa vùng cao.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Về kinh tế:

Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung, nâng cao giá trị; tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo vật nuôi; phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sản xuất an toàn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã triển khai sản xuất tập trung quy mô lớn, sản xuất theo chuỗi giá trị. Phân bổ kịp thời và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đặc biệt là nguồn lực các Chương trình MTQG tập trung thực hiện các dự án phát triển sản xuất có hiệu quả.

Tập trung phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập nhân dân. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Xây dựng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, sản xuất theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng gắn với bảo vệ môi trường. Trồng rừng sản xuất, rừng gỗ lớn kết hợp cây dược liệu dưới tán rừng. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về triển khai dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Thúc đẩy tiểu thủ công nghiệp và làng nghề nông thôn (dệt thổ cẩm, mây tre đan, chế biến nông lâm sản). Khai thác bản sắc văn hóa dân tộc, cảnh quan tự nhiên cho du lịch sinh thái. Tăng cường đào tạo nghề và xuất khẩu lao động; Đào tạo nghề nông nghiệp, nghề dịch vụ, kỹ năng làm việc trong khu công nghiệp. Tư vấn, hỗ trợ xuất khẩu lao động sang các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan...

Tập trung sản xuất đảm bảo đạt và vượt mục tiêu về diện tích sản xuất các cây trồng hằng năm; sản xuất đúng khung thời vụ, cơ cấu giống; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng có giá trị, gắn với thị trường tiêu thụ.

+ Rà soát xác định vùng chuyên canh cho 1–2 cây trồng lợi thế của địa phương như cây hồng không hạt. Thực hiện quy hoạch sản xuất một số cây trồng và chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo lợi thế vùng. Đẩy mạnh triển phát triển, tăng diện tích trồng cây hồng không hạt, các cây trồng có thị trường tiêu thụ ổn định. Sử dụng giống cây trồng chất lượng, năng suất cao, kháng sâu bệnh, chịu hạn tốt; chú trọng giống bản địa cải tiến. Canh tác hữu cơ, nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu, ứng dụng kỹ thuật canh tác. Tập trung khuyến khích phát triển sản xuất theo hướng tập trung, nâng cao giá trị; tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

+ Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất: Chuyển đổi giống mới, năng suất cao; xây dựng mô hình sản xuất an toàn. Quan tâm tập huấn kỹ thuật sản xuất. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi (diện tích, lịch thời vụ) hằng năm, ưu tiên chuyển đất kém hiệu quả sang cây giá trị cao. Chuyển giao khoa học kỹ thuật qua mô hình trình diễn, nông dân học nông dân. Hướng dẫn kỹ năng quản lý hợp tác xã, đẩy mạnh quảng bá, liên kết và kỹ năng bán hàng. Xây dựng thương hiệu nông sản đặc trưng.

+ Tập trung thực hiện tốt công tác Liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích phát triển hình thành tổ hợp tác, HTX nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp, người dân thu mua các sản phẩm nông sản. Xây dựng nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP.

Tập trung chỉ đạo phát triển đàn vật nuôi trên địa bàn theo hướng gia trại, trang trại; Tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc chủ lực như lợn đen, dê, gà đồi theo hình thức bán chăn thả, đồng thời quản lý dịch bệnh chặt chẽ. Liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm trong chăn nuôi. Tập trung thực hiện tốt công tác chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý chất thải. Tạo nguồn thức ăn xanh bền vững từ cỏ, phụ phẩm nông nghiệp.

Đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, thực hiện trồng rừng đảm bảo về chất lượng, hiệu quả, trong đó chú trọng công tác trồng lại rừng sau

khai thác. Tập trung trồng mỡ, keo, quế, hồi. Phát triển cây trồng khác phục vụ công nghiệp chế biến. Giao khoán bảo vệ rừng cho hộ dân và cộng đồng; kết hợp trồng cây phân tán ở khu dân cư, ven đường. Khai thác và chế biến lâm sản khuyến khích đầu tư cơ sở sơ chế gỗ, quế, hồi; gắn với chế biến sâu nâng cao giá trị. Tranh thủ nguồn lực các Chương trình MTQG tập trung thực hiện các dự án phát triển rừng có hiệu quả; hỗ trợ giống, vật tư.

+ Xây dựng mô hình rừng trồng hỗn hợp (gỗ + cây ăn quả + cây che phủ hoặc cây dược liệu dưới tán rừng) phù hợp điều kiện đất đai để giảm rủi ro thị trường và cải thiện thu nhập. Ưu tiên các loài thích hợp địa phương, có thị trường; áp dụng mật độ, khoảng cách và kỹ thuật chăm sóc tối ưu. Khuyến khích hộ nuôi trồng kết hợp (kết hợp trồng rừng với chăn nuôi bò dê dưới tán rừng có kiểm soát).

+ Khai thác bền vững nguồn dược liệu bền vững. Hỗ trợ hình thành hợp tác để tập trung nguyên liệu, sơ chế, kết nối doanh nghiệp chế biến, thương mại để tăng tỉ lệ chế biến tại địa phương (giá trị gia tăng).

Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn với thu hút đầu tư, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã, các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa cơ khí, chế biến gỗ rừng trồng, nông lâm sản, dược liệu... đáp ứng nhu cầu sản xuất, đời sống Nhân dân. Bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống nông thôn.

Tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

Tạo điều kiện thuận lợi phát triển hệ thống cửa hàng tiện ích tại trung tâm xã. Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại để giới thiệu, quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm có lợi thế của địa phương. Quan tâm đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng để khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng du lịch; đầu tư cải thiện hệ thống giao thông kết nối liên vùng, liên xã và đến các điểm du lịch trong và ngoài địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương hàng hóa, phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Tập trung hướng dẫn, củng cố các hợp tác xã hoạt động theo quy định; xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh hiệu quả, đẩy mạnh thực hiện liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích và thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đầu tư phát triển nông, lâm; tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu gắn với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

Thực hiện tốt công tác kêu gọi doanh nghiệp đầu tư chế biến, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm. Khuyến khích mô hình liên kết “doanh nghiệp – hợp tác xã – hộ sản xuất”. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, quảng bá sản phẩm đặc sản vùng miền. Xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc trưng.

Thực hiện tốt công tác quản lý thu - chi ngân sách trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các nguồn thu theo quy định, đặc biệt là thuế, phí, lệ phí, thu từ đất đai, tài nguyên và dịch vụ công. Khuyến khích đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để mở rộng sản xuất có hiệu quả góp phần làm tăng thu ngân sách ổn định và bền vững. Tăng cường kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất - kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp để chống thất thu, trốn thuế. Đa dạng hóa nguồn thu gắn với tiềm năng và thế mạnh địa phương. Thúc đẩy công nghiệp chế biến, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp hàng hóa, dịch vụ để tạo nguồn thu từ thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, phí dịch vụ. Chỉ đạo điều hành chi ngân sách, thực hiện tốt luật ngân sách Nhà nước, đảm bảo cân đối nhu cầu chi thường xuyên, thực hành tiết kiệm chi, chống lãng phí.

Rà soát, quản lý chặt chẽ các nguồn thu: Thuế sử dụng đất nông nghiệp, phi nông nghiệp; Thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ nhỏ lẻ, chợ phiên; Thu phí, lệ phí (chứng thực, thủ tục hành chính...). Tăng cường công tác quản lý thuế và phí để tránh thất thoát nguồn thu từ đất đai, tài nguyên rừng, khoáng sản. Thúc đẩy công nghiệp chế biến, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp hàng hóa, dịch vụ để tạo nguồn thu từ thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, phí dịch vụ.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường; phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật về đất đai và môi trường và các văn bản có liên quan để người dân sử dụng đất tài nguyên đúng mục đích, có hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất đai theo quy hoạch nhằm ngăn chặn kịp thời các vi phạm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Tập trung xử lý dứt điểm khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, tránh để xảy ra điểm nóng. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, nắm tình hình, kịp thời ngăn chặn các hành vi có liên quan đến khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm môi trường trên địa bàn. Phòng, chống thiên tai: Xây dựng phương án chủ động và ứng phó hiệu quả (4 tại chỗ). Tăng cường tuyên truyền, tập huấn nâng cao ý thức phòng chống thiên tai.

Thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc, quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; củng cố niềm tin của người dân đối với các cấp ủy đảng, chính quyền. Tập trung thực hiện tốt công tác đầu tư cơ sở Hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế. Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn đảm bảo kết nối, đi lại thuận lợi quanh năm; mở mới, nâng cấp đường liên xã, đường liên thôn để kết nối phát triển kinh tế. Quan tâm đầu tư cấp nước sinh hoạt, kênh mương thủy lợi. Quan tâm phát triển đầu tư cơ sở hạ tầng Chợ đảm bảo buôn bán nông sản, sản phẩm địa phương. Đầu tư hoàn thiện các trường học kiên cố, đầu tư nhà văn hóa thôn đảm bảo đáp ứng yêu cầu của nhân dân.

Tập trung xây dựng nông thôn mới kết hợp giảm nghèo bền vững; cải thiện cơ sở hạ tầng, tăng thu nhập bền vững cho hộ nghèo, nâng cao chất lượng dịch vụ

công.Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo NTM - giảm nghèo xã + Tổ giúp việc.Lập kế hoạch trung hạn và hằng năm, lộ trình thực hiện nông thôn mới và giảm nghèo. Xây dựng kế hoạch chi tiết về thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo.Tiếp tục tập trung thực hiện kịp thời, có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Về Văn hóa – Xã hội:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục nề nếp, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Tăng cường đầu tư ngân sách cho giáo dục, đặc biệt là cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới; Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động người dân tham gia phong trào xây dựng xã hội học tập.

Quan tâm thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, tăng cường phổ cập giáo dục, công tác xóa mù chữ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; Phân đấu 100% thôn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; Đảm bảo không có thôn tái mù chữ; Tăng cường tiếp cận giáo dục cho trẻ em dân tộc thiểu số;Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng giáo dục định kỳ, huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường đúng độ tuổi, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để nâng cao nhận thức cộng đồng về giáo dục. Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các trường học. Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây mới cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị trường học theo hướng chuẩn hóa; bố trí nguồn lực đầu tư các trường dự kiến đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, phát huy tốt vai trò y tế cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Huy động nguồn lực từ chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, y tế, nông thôn mới để hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số.

+ Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi. Tuyên truyền cho phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ kiến thức làm mẹ an toàn, khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu và duy trì bú mẹ đến 24 tháng hoặc lâu hơn, hướng dẫn bổ sung ăn dặm đúng cách, đủ chất theo từng độ tuổi, chú trọng đa dạng thực phẩm, cân đối nhóm chất; Thực hiện chương trình bổ sung vi chất dinh dưỡng (vitamin A, sắt, kẽm, iốt...) cho trẻ nhỏ và phụ nữ mang thai. Định kỳ cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng để phát hiện sớm nguy cơ suy dinh dưỡng. Quản lý thai nghén, khám thai định kỳ, hỗ trợ chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, tăng cường dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống bệnh tật cho phụ nữ và trẻ em.

+ Xây dựng kế hoạch tiêm chủng hằng năm với chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn/bản. Cập nhật, quản lý danh sách trẻ dưới 01 tuổi đầy đủ, chính xác; phân công cán bộ phụ trách theo dõi từng thôn. Tổ chức tiêm chủng thường xuyên, định kỳ và tiêm vét đối với những trẻ bỏ sót hoặc chưa đủ mũi. Cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử cho trẻ em.

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia BHYT. Đảm bảo các nhóm thuộc diện Nhà nước đóng hoặc hỗ trợ mức đóng đều được cấp thẻ kịp thời, vận động người dân trong nhóm hộ gia đình, lao động tự do tham gia theo hộ gia đình để giảm chi phí. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, tạo niềm tin cho người dân khi dùng BHYT.

Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội; duy trì các phong trào đền ơn đáp nghĩa. Tiếp tục tập trung thực hiện kịp thời, có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, bảo trợ xã hội, thực hiện tốt các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế.

Tăng cường việc triển khai chương trình dạy nghề; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số. Rà soát nhu cầu đào tạo nghề của lao động tại địa phương để có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng đào tạo nghề của lao động nông thôn, có được đội ngũ lao động có tay nghề phù hợp với quy hoạch phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả đào tạo sau học nghề. Thu thập thông tin cơ bản, chính xác về thực trạng lao động, việc làm, thất nghiệp và thông tin biến động của người lao động cư trú trên địa bàn xã làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; làm cơ sở hoạch định chính sách việc làm và phát triển nguồn nhân lực của xã. Phối hợp cùng các doanh nghiệp tuyển dụng lao động tổ chức các phiên giao dịch việc làm để tạo cơ hội tìm kiếm việc làm mới, có thu nhập ổn định cho người lao động trên địa bàn xã.

Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống các dân tộc tại địa phương và xây dựng nếp sống văn hóa. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, gia đình, làng văn hóa. Thực hiện tốt quy ước thôn bản. Tiếp tục xây dựng và phát triển thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường thể lực, trí lực cho Nhân dân phục vụ lao động, sản xuất, học tập, công tác.

Phối hợp với Ủy ban MTTQVN xã và các hội đoàn thể tuyên truyền các thôn thực hiện tốt các nội dung như: Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ

lẫn nhau trong cộng đồng với phương châm “tùng người gương mẫu, tường nhà gương mẫu, toàn thôn gương mẫu”; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy ước, hương ước thôn bản.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tiễn; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện các giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số.

Nâng cấp hạ tầng số, bảo đảm đường truyền Internet tốc độ cao, hệ thống máy chủ và nền tảng DVCTT hoạt động ổn định. Tích hợp, kết nối DVCTT với CSDL quốc gia (dân cư, đất đai, bảo hiểm, thuế...) để giảm giấy tờ, tự động hóa nhập liệu. Ứng dụng công nghệ mới: chữ ký số, định danh điện tử VNeID, thanh toán trực tuyến, thông báo tự động (Zalo/SMS/Email).

Chuẩn hóa quy trình: cắt giảm thủ tục không cần thiết, tránh tình trạng “nộp trực tuyến nhưng vẫn phải bổ sung hồ sơ giấy”.

Đa dạng hóa trong công tác tuyên truyền, đào tạo Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân trong sử dụng CNTT. Thiết lập hỗ trợ đa kênh: hotline, chatbot, tổng đài 1022, Zalo OA giải đáp thắc mắc từ đó tạo phong trào “Mỗi người dân, mỗi hộ gia đình ít nhất một lần nộp hồ sơ trực tuyến/năm”. Lòng ghép nội dung “không tiền mặt - không giấy tờ” vào CCHC.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo theo nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo quy định của pháp luật. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vào giữ gìn và nâng cao đạo đức truyền thống xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

Thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc, quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; củng cố niềm tin của người dân đối với các cấp ủy đảng, chính quyền.

Về công tác nội chính, Quốc phòng - An ninh:

Thực hiện hiệu quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, gắn việc tiếp công dân với xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh. Củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện, diễn tập. Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân đảm bảo số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt công tác dân vận, chính sách và hậu phương quân đội. Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Đẩy mạnh phòng, chống, kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự, không để phát sinh thành "điểm nóng". Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gắn với tiếp tục triển khai quyết liệt Đề án 06/CP của Chính phủ. Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Phát huy vai trò của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở trong công tác bảo vệ an ninh trật tự trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc. Tiếp tục xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của chính quyền động viên cán bộ, chiến sĩ, nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Cao Minh khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Cổng thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, HĐND xã.

CHỦ TỊCH

Hứa Ngọc Sỹ